TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số: 30/2019/HSST
Ngày: 05 - 3 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Viết Hoàng Lâm

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Trần Quang Cảnh
2/ Bà Huỳnh Thị Hồng Thúy

Thư ký Tòa phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Dương – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Linh - Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 03 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 09/2019/HSST ngày 11 tháng 01 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2019/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Quảng Đại T; sinh năm: 1994, tại: Lâm Đồng; thường trú: xã K, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Thợ sửa điện thoại; trình độ học vấn: 08/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Quảng Đại H, sinh năm 1964 và bà: Nguyễn Thị M, sinh năm 1972; vợ: Nguyễn Thúy N, sinh năm 1994, và con: 01 người sinh năm 2018; tiền sự: không; tiền án: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày: 20/10/2018– Có mặt

Bị hại: Anh Huỳnh Đức B, sinh năm 1995; địa chỉ: xã N, huyện R, tỉnh Đak Lak – Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quảng Đại T và Huỳnh Đức B là nhân viên của quán Bar D phường T, quận Tân Phú. Khoảng 19h15 ngày 07/6/2017, T và B gặp nhau tại nhà vệ sinh của quán Bar. Lúc này, B có nhắc nhở T về việc lấy bia phục vụ khách nhưng cả hai lớn tiếng cãi nhau nên B và T xông vào đánh nhau. B cầm một chai xịt tóc bằng nhựa màu xanh – đen hình tròn đánh T nhưng T đỡ được làm chai xịt tóc rơi xuống đất và được mọi người can ngăn. T bỏ đi ra ngoài còn B vẫn đứng trong nhà vệ sinh để chải tóc. Sau đó Quảng Đại T vào nhà bếp của quán lấy

một con dao thái lan, cán gỗ dài khoảng 20 cm, chạy vào nhà vệ sinh đâm liên tiếp vào người B gây thương tích. Lúc này, B bỏ chạy ra ngoài nhưng T vẫn cầm dao đuổi theo. Do mọi người can ngăn, giữ T lại nên B chạy thoát. Sau đó B được mọi người đưa đi cấp cứu còn T bỏ trốn và bị truy nã. Đến ngày 20/10/2018 Thành bị bắt theo Lệnh truy nã và chuyển cho Công an quận Tân Phú xử lý theo thẩm quyền.

Theo bản Kết luận giám định pháp y số 542 ngày 06/7/2017 của Trung tâm pháp y- Sở y tế Tp. Hồ Chí Minh kết luận thương tích của anh Huỳnh Đức B:

" 1. *Dấu hiệu chính qua giám định:*

- Hai vết thương tại mạn sườn trái và lưng trái, thấu ngực gây tràn khí, tràn máu màng phổi trái, đã được điều trị phẫu thuật dẫn lưu màng phổi, hiện còn:

+ Các sẹo đâm kích thước 1,8x0,1 cm tại lưng trái (ảnh 1), kích thước 2x0,1 cm tại mạn sườn trái (ảnh 2.1).

+ Một sẹo mổ dẫn lưu kích thước 2x2cm tại mạn sườn trái (ảnh 2.2)

+ Còn hình ảnh dịch trong khoang màng phổi trái, xơ dày dính, co kéo màng phổi trái trên phim MSCT ngực (ảnh 3 đến 6), chức năng hô hấp bình thường.

- Vết thương phần mềm tạo một sẹo kích thước 6x0,2 cm tại mặt trước 1/3 trên cẳng tay phải (ảnh 7), ổn định.

2. Theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 thuộc Bộ Y tế quy định tỉ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần:

- Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 27% (Hai mươi bảy phần trăm).

3. Kết luận khác:

- Thương tích thấu ngực có tỉ lệ 24% (Hai mươi bốn phần trăm), do vật sắc nhọn tác động gây ra.

- Hai thương tích còn lại có tỉ lệ 02% (Hai phần trăm) mỗi vết, do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc gây ra.

- Cộng lùi các tỉ lệ trên sẽ ra tỉ lệ 27% (Hai mươi bảy phần trăm).

- Phương pháp tính tỉ lệ (cộng lùi) có nêu trong điều 4 của Thông tư số 20/2014/TT-BYT."

Vật chứng:

- 01 con dao Thái lan dài khoảng 20 cm, cán bằng gỗ dài 10 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng có mũi nhọn dài 10 cm, bề rộng 2,5 cm. Con dao trên là của chị Nguyễn Thị Thanh N dùng để gọt trái cây tại quán bar D. Ngay sau khi đâm B, T trả con dao cho chị N. Khi biết con dao Thái Lan này T dùng để đâm B gây thương tích, chị N đã vứt con dao này bên cạnh quán bar, hiện chưa thu hồi được.

- 02 bộ hồ sơ xin việc của Quảng Đại T và Huỳnh Đức B (lưu hồ sơ vụ án).

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKSTP ngày 09 tháng 01 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú đã truy tố bị cáo Quảng Đại T về tội: "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Quảng Đại T từ 03 (Ba) năm đến 04 (Bốn) năm tù.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề cập xử lý phần trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng.

- Bị cáo Quảng Đại T đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung vụ án được tóm tắt như trên, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đã có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 07/6/2017 Quảng Đại T và Huỳnh Đức B gặp nhau trong nhà vệ sinh của quán Bar D phường T, quận Tân Phú. Lúc này B có nhắc nhở T về việc lấy bia phục vụ khách nhưng không hỏi ý kiến B nên cả hai lớn tiếng cãi nhau và xông vào đánh nhau. B cầm một chai xịt tóc bằng nhựa màu xanh – đen hình tròn đánh T nhưng T đỡ được làm chai xịt tóc rơi xuống đất và được mọi người can ngăn. T bỏ đi ra ngoài còn B vẫn đứng trong nhà vệ sinh để chải tóc. Sau đó, Quảng Đại T vào nhà bếp của quán lấy 01 con dao thái lan, cán gỗ dài khoảng 20cm, chạy vào nhà vệ sinh đâm liên tiếp vào người B gây thương tích, B bỏ chạy ra ngoài nhưng T vẫn cầm dao đuổi theo, được mọi người can ngăn nên B chạy thoát. Theo Kết luận giám

định pháp y số 542 ngày 06/7/2017 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận thương tích của anh Huỳnh Đức B có tỉ lệ cộng lùi là 27 %.

Vì vậy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Quảng Đại T phạm tội "Cố ý gây thương tích" như bản cáo trạng đã truy tố. Do bị cáo sử dụng dao nhọn gây thương tích cho người bị hại với tỉ lệ thương tật là 27% nên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú truy tố bị cáo Quảng Đại T theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có cơ sở, đúng pháp luật.

Đối với tội "Cố ý gây thương tích" tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 có qui định khung hình phạt từ 02 năm đến 06 năm tù, so với qui định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 có khung hình phạt từ 02 đến 07 năm tù thì theo qui định của Bộ luật Hình sự năm 2015 có lợi cho bị cáo T nên áp dụng khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xử lý hành vi phạm tội của bị cáo là phù hợp với qui định tại Nghị quyết số 41/2016/QH13 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền được bảo vệ về sức khỏe của công dân, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Mặc dù, giữa bị cáo và người bị hại có mâu thuẫn dẫn đến xô xát, đã được mọi người can ngăn nhưng sau đó bị cáo vẫn lấy dao gây thương tích cho người bị hại, thể hiện bị cáo xem thường pháp luật, xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án nghiêm khắc, mới có tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên cũng xem xét bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị hại gây gổ và đánh bị cáo trước, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại anh Huỳnh Đức B yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền điều trị thương tích là 82.000.000 đồng, trong đó, chi phí điều trị và tiền thuốc là 30.000.000 đồng, chi phí đi lại là 10.000.000 đồng, thu nhập bị mất mỗi tháng là 6.000.000 đồng x 07 tháng là 42.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo T đồng ý bồi thường số tiền trên nên ghi nhận và buộc bị cáo Quảng Đại T có trách nhiệm bồi thường cho anh Huỳnh Đức B số tiền 82.000.000 đồng theo qui định tại các Điều 584, 586, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015 và Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 01 con dao Thái lan dài khoảng 20 cm, cán bằng gỗ dài 10 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng có mũi nhọn dài 10 cm, bề rộng 2,5 cm. Con dao

trên là của chị Nguyễn Thị Thanh N dùng để gọt trái cây tại quán bar D. Ngay sau khi đâm B, T trả con dao cho chị N. Khi biết con dao Thái Lan này T dùng để đâm B gây thương tích, chị N đã vứt con dao này bên cạnh quán bar, hiện chưa thu hồi được nên không có cơ sở xử lý.

- 02 bộ hồ sơ xin việc của Quảng Đại T và Huỳnh Đức B, được đánh số bút lục theo hồ sơ vụ án nên tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

[5] Án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo qui định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Điểm đ Khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[1] Tuyên bố bị cáo Quảng Đại T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

[2] Xử phạt bị cáo Quảng Đại T 02 (Hai) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 20 tháng 10 năm 2018.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 584, 586, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Quảng Đại T có trách nhiệm bồi thường cho anh Huỳnh Đức B số tiền 82.000.000 (Tám mươi hai triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền bồi thường nếu người phải thi hành án không thi hành các khoản bồi thường thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước qui định tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Quảng Đại T nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 4.100.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Bị cáo Quảng Đại T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện

thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Bị cáo
- Người tham gia tố tụng
- TAND TP.Hồ Chí Minh
- VKS Q.Tân Phú**.**
- THA quận Tân Phú.
- Công an Q.Tân Phú
- Công an TP.Hồ Chí Minh
- Sở Tư pháp TP.HCM
- Lưu hồ sơ

Lê Viết Hoàng Lâm